

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 19 – 6 – 2019

V/v “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Ngọc Phi

*Các Thẩm phán:*

Ông Lưu Hữu Giàu;

Ông Khuru Để Dành.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phí Thị Phương Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**  
Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2019/TLPT-HN&GD, ngày 10 tháng 5 năm 2019 về “Tranh chấp ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 10/2019/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 220/2019/QĐ-PT ngày 24 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Thái Thị Mỹ H (V), sinh năm 1978, địa chỉ cư trú: Ấp AQ, xã ATT, huyện CM, tỉnh AG (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1975, địa chỉ cư trú: Ấp AQ, xã ATT, huyện CM, tỉnh AG (có mặt).

*Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn K là bị đơn trong vụ án.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bà Thái Thị Mỹ H (sau đây gọi tắt là bà H) trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Văn K (sau đây gọi tắt là ông K) kết hôn năm 1996, có đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung đến tháng 02/2017(âl) xảy ra bất hòa và sống ly thân đến nay, nguyên nhân do ông K thường uống rượu, chửi vợ và con, không tôn trọng cha mẹ bên vợ, không chăm lo gia đình. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông K.

Bà và ông K có 02 con chung tên Nguyễn Thị Lòi, sinh ngày 02/6/1997 (đã thành niên) và Nguyễn Hòa An, sinh ngày 29/5/2002 do bà đang nuôi dưỡng. Nay bà yêu cầu tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung; về nợ chung: Không có.

*Theo bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, ông K trình bày:*

Ông thống nhất như ý kiến trình bày của bà H về hôn nhân, về con chung. Nay ông không đồng ý ly hôn với bà H, vì ông còn thương bà H. Nếu Tòa án cho ly hôn, ông yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Hòa An, sinh ngày 29/5/2002. Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung; về nợ chung: Không có.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 10/2019/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H.
- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà H ly hôn với ông K.
- Về quan hệ con chung: Bà H được nuôi con chung tên Nguyễn Hòa An, sinh ngày 29/5/2002, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về quan hệ tài sản chung và về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 18/3/2019, ông K kháng cáo, không đồng ý ly hôn với bà H.

***Tại phiên tòa:***

- Bà H trình bày: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Không đồng ý yêu cầu kháng cáo của ông K.

- Ông K trình bày: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Hình thức đơn kháng cáo: Ông K kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định và có nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2] Nội dung kháng cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông K thừa nhận có lời lẽ chửi bà H, có bất hòa trong cuộc sống chung, vợ chồng có mâu thuẫn nhỏ, bà H tự ý ra khỏi nhà sống riêng cách nay khoảng một năm, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau; ông K muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng với bà H nhưng bà H không đồng ý; bà H xác nhận không còn yêu thương ông K.

Theo Biên bản xác minh ngày 04/6/2019, Trưởng Ban áp An Quới, xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới cung cấp thông tin cho Tòa án như sau: Sau khi Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử, bà H có đến trình báo với Ban áp về tình trạng hôn nhân của bà H và ông K có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do ông K có lời lẽ chửi vợ, con và thường tham gia đá gà nên gia đình lâm vào tình trạng khó khăn về kinh tế.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng bà H không đồng ý tiếp tục cuộc sống vợ chồng với ông K nên hòa giải không thành. Như vậy, bà H và ông K không còn tình cảm vợ chồng, không yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới chấp nhận yêu cầu của bà H, cho bà H được ly hôn với ông K là đúng theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà H và ông K thống nhất theo nguyện vọng của con chung Nguyễn Hòa An.

Ông K kháng cáo nhưng không có chứng cứ chứng minh về biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng với bà H. Hơn nữa, bà H không đồng ý tiếp tục chung sống với ông K nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông K.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, ông K phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 148; khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn K.

2. Giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 10/2019/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thái Thị Mỹ H.

- Về hôn nhân: Bà Thái Thị Mỹ H được ly hôn với ông Nguyễn Văn K.

- Về con chung:

+ Bà Thái Thị Mỹ H được tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Hòa An, sinh ngày 29 tháng 5 năm 2002.

+ Ông Nguyễn Văn K không cấp dưỡng nuôi con.

+ Bà Thái Thị Mỹ H và gia đình của bà Thái Thị Mỹ H không được cản trở ông Nguyễn Văn K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Thái Thị Mỹ H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000443 ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

3. Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn K phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0012777 ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh AG;
- Phòng KTNV và THA;
- TAND huyện;
- Chi cục THA huyện;
- Văn phòng;
- Tòa Dân sự;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Ngô Ngọc Phỉ**